

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU PHONG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 28/2022/HS-ST
Ngày: 29-11-2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Thành và bà Lê Thị Hồng Huệ.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Huân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 30/2022/HSST ngày 09/11/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Ngọc L, sinh năm 1996; nơi cư trú: Ấp Thanh Bình 1, xã Bình Châu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: không nghề; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; trình độ văn hoá: 6/12; giới tính: Nam; con ông Lê Văn Q, sinh năm 1965 và bà Lê Thị S, sinh năm 1977; đều cư trú tại: Ấp Thanh Bình 1, xã Bình Châu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; vợ con: chưa có.

Tiền án: có 01 tiền án, ngày 21/9/2020 bị Tòa án nhân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo bản án số 71/2020/HSST, chấp hành xong án phạt tù vào ngày 01/10/2021, trở về địa phương sinh sống.

Tiền sự: không.

Nhân thân:

+ Ngày 12/9/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 04 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo bản án số 14/2014/HSST.

+ Ngày 14/01/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo bản án số 04/2016/HSST.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/8/2022 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Ông Nguyễn H, sinh năm 1973; nơi cư trú: Thôn Long Quang, xã Triệu Trạch, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Qt, sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn Vân Tường, xã Triệu Trạch, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

- Bà Lê Thị Thanh D, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn Vân Tường, xã Triệu Trạch, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Trọng C, sinh năm 1962; nơi cư trú: Thôn 7, xã Triệu Vân, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

- Bà Vương Thị T, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn 7, xã Triệu Vân, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Có mặt.

- Ông Lê Hoài N, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn Lê Xuyên, xã Triệu Trạch, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 08/2022, Lê Ngọc L, sinh năm 1996, trú tại: ấp Thanh Bình 1, xã Bình Châu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến tạm trú tại: thôn 7, xã Triệu Vân, huyện Triệu Phong, Quảng Trị (quê nội của Lâm). Trong thời gian tạm trú tại địa phương, Lâm lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của người dân đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 09/8/2022, L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên đi tìm nơi sơ hở trên địa bàn các xã lân cận để thực hiện. L mượn xe mô tô nhãn hiệu HALIM màu xanh, biển kiểm soát 74H1- 9909 của ông Nguyễn Trọng C, trú tại: thôn 7, xã Triệu Vân, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị điều khiển xe chạy từ thôn 7, xã Triệu Vân lên xã Triệu Trạch, khi đến trước nhà ông Nguyễn H, sinh năm 1973, trú tại thôn Long Quang, xã Triệu Trạch, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị (nhà ở gần đường) nhìn vào thấy không có người trông coi, Lâm bỏ xe ngoài đường đi bộ vào nhà. Khi vào đến nhà Lâm phát hiện 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG A01 đang sạc pin bỏ trên ghế ở phòng khách nên L đã lấy trộm rồi đi ra theo hướng đã đột nhập. L tiếp tục điều khiển xe chạy thêm một đoạn thì phát hiện nhà ông Nguyễn Q, sinh năm 1972 thuộc thôn Long Quang, xã Triệu Trạch, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị (nhà ở gần đường) không khóa cửa, nhà không có người trông coi nên L dừng xe ngoài đường rồi đi vào trong nhà. Khi vào trong nhà, L phát hiện 01 điện thoại REALME C11, màu xanh đang cắm sạc pin ở đầu giường nên lấy trộm rồi tẩu thoát. Sau khi trộm được tài sản, L điều khiển xe mô tô đến cửa hàng mua bán điện thoại di động Lê N của anh Lê Hoài N, sinh năm 1983 trú tại thôn Lê Xuyên, xã Triệu Trạch, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị bán với giá 1.500.000 đồng. Toàn bộ số tiền bán được L tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 10/08/2022, L đến nhà chị Vương Thị T, trú tại thôn 7, Triệu Vân, Triệu Phong mượn xe máy nhãn hiệu HONDA-AIRBLADE biển kiểm soát 74D1-164.10. Khi mượn được xe mô tô, L điều khiển xe chạy từ thôn 7, xã Triệu Vân lên xã Triệu Trạch, khi đến trước nhà chị Lê Thị Thanh D, sinh năm 1987 trú tại thôn Vân Tường, xã Triệu Trạch, huyện Triệu Phong,

tỉnh Quảng Trị thấy trong nhà không đóng cửa nên L dừng xe ngoài đường rồi đi vào nhà tìm tài sản để lấy trộm. Vào đến nhà, L nhìn thấy ba mẹ con chị D đang nằm ngủ giữa nhà, phát hiện trên đầu chị D có 01 máy điện thoại SAMSUNG-A12, L đến lấy trộm rồi đi ra ngoài theo hướng đột nhập. Sau đó, L điều khiển xe mô tô mang đến bán tại cửa hàng mua bán điện thoại di động Lê N của anh Lê Hoài N với giá 1.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền bán được L tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 20/KLĐG ngày 16/8/2022, của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Triệu Phong kết luận:

+ 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Realme C11, màu xanh biển, số kiểu máy RMX3231, số MEI 1: 86915005505192; số MEI 2: 869150055205184. Máy đã qua sử dụng, có giá trị còn lại là 2.700.000 đồng.

+ 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng Samsung Galaxy A12, màu xanh dương, số kiểu máy SM- A12F/DS, số MEI 1: 354813601945759, số MEI 2: 356766631945751. Máy đã qua sử dụng, có giá trị còn lại là 2.800.000 đồng.

+ 01 điện thoại di động, màn hình cảm ứng Samsung Galaxy A01, màu đen, số kiểu máy SM-A015F/DS, số MEI 1: 354803113349657; số MEI 2: 354804113349655. Máy đã qua sử dụng, có giá trị còn lại là 350.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 5.850.000 đồng.

Cáo trạng số 29/CT-VKSTP ngày 09/11/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Lê Ngọc L về tội: "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc L phạm tội "*Trộm cắp tài sản*". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt Lê Ngọc L từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (25/8/2022). Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Vương Thị T: Trong quá trình điều tra, truy tố bà Vương Thị Thanh thừa nhận việc có cho bị cáo Lê Ngọc L mượn xe máy nhãn hiệu HONDA-AIRBLADE biển kiểm soát 74D1-164.10 đi vào ngày 10/8/2022, sau khi mượn xe bị cáo L thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác thì bà T không biết. Quá trình điều tra Công an đã trả lại xe máy nói trên cho bà T, nay bà T không có yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào các ngày 09 và ngày 10 tháng 8 năm 2022, tại địa phận thôn Long Quang, thôn Vân Tường, xã Triệu Trạch, huyện Triệu Phong, bị cáo Lê Ngọc L lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của người khác đã lén lút chiếm đoạt của ông Nguyễn H 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A01; chiếm đoạt của ông Nguyễn Q 01 chiếc điện thoại di động hiệu Realme C11 và của bà Lê Thị Thanh D 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy

A12. Theo bản kết luận định giá tài sản số 20/KLĐG ngày 16/8/2022, của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Triệu Phong kết luận: tại thời điểm chiếm đoạt, giá trị chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C11 là 2.700.000 đồng; điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12 là 2.800.000 đồng và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A01 là 350.000 đồng. Tổng trị giá tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là: 5.850.000 đồng. Hành vi nêu trên của Lê Ngọc L đã trực tiếp xâm phạm vào quyền sở hữu tài sản của ông Nguyễn H, ông Nguyễn Q và bà Lê Thị Thanh D và có đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và quá trình nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Lê Ngọc L là đối tượng hình sự, đã bị Tòa án bị Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt từ ngày 01/10/2021 nhưng không chịu cải tạo bản thân trở thành người có ích cho xã hội. Khi ra quê nội chơi và tạm trú tại thôn 7, xã Triệu Vân, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị thì có hành vi trộm cắp tài sản là điện thoại di động vào các ngày 09 và 10 tháng 8 năm 2022 tại xã Triệu Trạch, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. Điều này chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật, xem thường quyền sở hữu tài sản của người khác. Hành vi đó của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn xã Triệu Trạch nói riêng và trên địa bàn huyện Triệu Phong nói chung, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân trong việc quản lý và bảo vệ tài sản. Vì vậy, cần xử lý một cách nghiêm khắc đối với bị cáo mới đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

Xét tình tiết tăng nặng: hội đồng xét xử thấy cần áp dụng tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự vì: Bị cáo phạm tội lần này trong trường hợp chưa được xóa án theo quy định tại khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự; chỉ trong vòng hai ngày 09 và ngày 10 tháng 8 năm 2022, bị cáo đã ba lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên và mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” do đó bị cáo phải tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đó là “*Phạm tội 02 lần trở lên*”.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm s, h và b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự vì: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo Lê Ngọc L đã tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi hành vi phạm tội bị phát hiện bị cáo đã tự nguyện tới cửa hàng điện thoại Lê N chuộc lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy A12 với giá 1.000.000 đồng để giao nộp cho cơ quan Công an phục vụ cho công tác điều tra; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn.

Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

Bị cáo bị phạt tù và đang bị tạm giam nhưng thời hạn tạm giam của bị cáo Lê Ngọc L còn lại không đủ 45 ngày, nên Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo với thời hạn 45 ngày kể từ ngày xét xử sơ thẩm để đảm bảo công tác thi hành án phạt tù.

[2] Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Trọng C và bà Vương Thị T là chủ sở hữu của chiếc xe mô tô nhãn hiệu HALIM, màu xanh biển kiểm soát 74H1-9909 và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AIRBLADE màu trắng biển kiểm soát 74D1- 164.10, khi bị cáo Lê Ngọc L mượn xe sau đó thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì ông C và bà T hoàn toàn không biết nên họ không có lỗi trong việc bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Ông Lê Hoài N là chủ cửa hàng điện thoại di động Lê N đã mua 03 chiếc điện thoại di động mà bị cáo Lê Ngọc L lấy trộm, ông Nhân không biết đây là tài sản do bị cáo Lâm phạm tội mà có nên không xử lý là có cơ sở.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn H, ông Nguyễn Q và bà Lê Thị Thanh D đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lê Hoài N, sau khi biết 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C11 và Samsung Galaxy A01 mà mình mua lại từ bị cáo Lê Ngọc L là do trộm cắp mà có nên ông N đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra, nay ông Nhân không yêu cầu bị cáo L bồi thường số tiền mà ông N bỏ ra để mua 02 chiếc điện thoại này nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Phong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc L phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm s, h, b khoản 1 Điều 51; điểm h, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Ngọc L **09 (chín)** tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 25/8/2022).

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Lê Ngọc L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án trên một cấp để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Triệu Phong;
- Công an huyện Triệu Phong;
- Sở Tư pháp;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Triệu Phong;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Hải